

Số: /BC-UBND

Hoàng Trung, ngày tháng 6 năm 2023

## BÁO CÁO

### Sơ kết 5 năm thi hành Luật Bồi thường trách nhiệm bồi thường của nhà nước

Thực hiện Công văn số 1167/UBND-TP ngày 12/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Hoàng Hoá về việc sơ kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Ủy ban nhân dân xã Hoàng Trung báo cáo về việc sơ kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước với các nội dung sau:

#### I. KẾT QUẢ THI HÀNH LUẬT TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG CỦA NHÀ NƯỚC

##### 1. Trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác bồi thường

###### 1.1. Việc ban hành văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn thi hành Luật TNBTCNN:

- Thực hiện Luật bồi thường của nhà nước số 10/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khóa XIV và Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành trách nhiệm bồi thường nhà nước; Nghị quyết số 134/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội khóa XIV.

- UBND xã đã quán triệt, tuyên truyền triển khai tại hội nghị mở rộng và trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử của xã thông qua các văn bản pháp luật về bồi thường nhà nước.

- Đối với việc thực quản lý nhà nước của cấp chính quyền cơ sở và thiện nhiệm vụ chuyên môn của từng công chức được nắm bắt kịp thời và thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Tình hình yêu cầu bồi thường, kết quả giải quyết bồi thường tại địa phương trong những năm qua không có vụ việc nào phải bồi thường của Nhà nước đối với tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ.

1.2. Tình hình quán triệt, phổ biến, tuyên truyền Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành; Công tác hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước cho đội ngũ công chức được giao thực hiện công tác bồi thường:

- UBND xã đã thể chế triển khai, quán triệt, tuyên truyền thông qua nhiều hình thức như: Triển khai lồng ghép tại hội nghị mở rộng UBND xã; trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử của xã thông qua các văn bản pháp luật về Luật trách nhiệm bồi thường nhà nước.

- Đã bố trí đội ngũ công chức được giao thực hiện công tác bồi thường tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường Nhà nước theo quy định của cấp trên.

- Thực hiện quản lý nhà nước của cấp chính quyền cơ sở và trách nhiệm vụ chuyên môn của từng cán bộ, công chức được nắm bắt kịp thời và thực hiện đúng quy định của pháp luật.

1.3. Công tác rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước;

Trong 05 năm qua UBND xã đã xây dựng kế hoạch Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã cụ thể: Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 06/3/2018, kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 21/01/2019, kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 19/02/2020, kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 19/02/2021, kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 18/02/2022, kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 06/02/2023.

1.4. Công tác xác định cơ quan giải quyết bồi thường theo quy định của Luật TNBTCNN năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành:

Thẩm quyền của UBND cấp xã là cơ quan giải quyết bồi thường trong trường hợp người thi hành công vụ gây thiệt hại thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của mình, được quy định tại khoản 4, điều 33 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

1.5. Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác bồi thường nhà nước; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm trong công tác bồi thường nhà nước theo quy định của pháp luật (nếu có): Không

1.6. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đầu mối để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ công tác về công tác bồi thường:

1.7. Công tác thống kê, báo cáo về việc thực hiện công tác bồi thường;

UBND xã Hoàng Trung đã Thống kê báo cáo số: 52/BC-UBND ngày 13/7/2021 Báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết số 134/2020/QH14 về tình hình giải quyết vụ, việc yêu cầu bồi thường nhà nước năm 2021 theo Luật trách nhiệm Bồi thường của Nhà nước.

- Tình hình yêu cầu bồi thường, kết quả giải quyết bồi thường tại địa phương trong những năm qua không có vụ việc nào phải bồi thường của Nhà nước đối với tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước;

- Tình hình kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm trong việc giải quyết bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo quy định của pháp luật (nếu có);

- Tình hình kiến nghị người có thẩm quyền kháng nghị bản án, quyết định của Tòa án có nội dung giải quyết bồi thường theo quy định của pháp luật; yêu cầu Thủ trưởng cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại hủy quyết định giải quyết bồi thường trong trường hợp có một trong các căn cứ quy định tại khoản 1 và điểm a khoản 3 Điều 48 của Luật TNBTCNN mà không ra quyết định hủy (nếu có).

2. Tình hình yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường (nếu có).

Để thực hiện thống kê báo cáo Bộ tư pháp theo Điều 26 Thông tư số 08/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019 của Bộ Tư pháp quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước, đề nghị các cơ quan,

đơn vị thống kê số liệu vụ việc yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường như sau:

a) UBND các huyện, thị xã, thành phố thông tin, báo cáo về tình hình giải quyết các vụ, việc yêu cầu bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính, tố tụng và thi hành án tại địa phương mình đối với các cơ quan sau đây:

- Cơ quan cấp huyện, cấp xã tại địa phương và cơ quan khác có trụ sở tại địa phương là cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại thực hiện giải quyết bồi thường. Không có

- Cơ quan cấp huyện, cấp xã tại địa phương và cơ quan khác có trụ sở tại địa phương là bị đơn, bị đơn dân sự hoặc người bị kiện trong các vụ án dân sự, vụ án hình sự hoặc vụ án hành chính có nội dung giải quyết bồi thường. Không có

b) Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh thông tin, báo cáo về tình hình giải quyết các vụ, việc yêu cầu bồi thường nhà nước đối với các cơ quan sau đây:

- Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh và các đơn vị trực thuộc có tư cách pháp nhân, có tài khoản riêng là cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại thực hiện giải quyết bồi thường.

- Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh và các đơn vị trực thuộc có tư cách pháp nhân, có tài khoản riêng là bị đơn, bị đơn dân sự hoặc người bị kiện trong các vụ án dân sự, vụ án hình sự hoặc vụ án hành chính có nội dung giải quyết bồi thường.

c) Các Sở, ban, ngành tỉnh thông tin, báo cáo về tình hình giải quyết các vụ việc, yêu cầu bồi thường nhà nước đối với các cơ quan sau đây:

- Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị trực thuộc có tư cách pháp nhân, có tài khoản riêng trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại thực hiện giải quyết bồi thường.

- Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị trực thuộc có tư cách pháp nhân, có tài khoản riêng là bị đơn, bị đơn dân sự hoặc người bị kiện trong các vụ án dân sự, vụ án hình sự hoặc vụ án hành chính có nội dung giải quyết bồi thường.

**3. Kết quả thực hiện trách nhiệm hoàn trả; tình hình thu, nộp tiền hoàn trả và xử lý kỷ luật người thi hành công vụ có hành vi trái pháp luật. Không có**

**4. Tình hình sử dụng ngân sách nhà nước chi cho công tác bồi thường nhà nước. Không có**

**5. Tác động tích cực của Luật TNBTCNN, nhất là nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ, hạn chế sai phạm làm phát sinh trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.**

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG THI HÀNH LUẬT VÀ NGUYÊN NHÂN**

**1. Tồn tại, hạn chế. Không có**

**2. Nguyên nhân. Không có**

## **III. HẠN CHẾ, BẤT CẬP TRONG CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT TNBTCNN VÀ VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH**

### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

**1. Kiến nghị về sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu có). Không có ý kiến**

## 2. Kiến nghị về các giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành Luật.

- Đề nghị Bộ Tư pháp, cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác bồi thường và giải quyết một số tình huống yêu cầu bồi thường cho cán bộ, công chức được bố trí theo dõi công tác này ở địa phương.

- Thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao theo thẩm quyền trong thực thi công vụ kịp thời, chính xác, đảm bảo theo quy định của pháp luật, trong quá trình thi hành công vụ không xảy ra thiệt hại về vật chất, thiệt hại về tinh thần do người thi hành công vụ gây ra, không có vụ việc xảy ra liên quan đến yêu cầu bồi thường nhà nước tại địa phương trong thời gian tới.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước của UBND xã Hoàng Trung báo cáo phòng Tư pháp biết và tổng hợp.

### ***Nơi nhận:***

- UBND huyện ( b/c);
- Phòng Tư pháp huyện (b/c);
- CT, PCT UBND xã;
- Công chức chuyên môn xã (t/h);
- Lưu: VT, TP.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Tý**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ HOÀNG TRUNG**

-----

**PHỤ LỤC II**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**DANH MỤC VỤ VIỆC GIẢI QUYẾT YÊU CẦU BỒI THƯỜNG**

*(Số liệu tính từ ngày 01/7/2018 đến ngày 30/6/2023)*

STT	Họ và tên của người yêu cầu bồi thường (1)	Địa chỉ của người yêu cầu bồi thường (2)	Cơ quan giải quyết bồi thường (3)	Pháp luật áp dụng để giải quyết bồi thường (4)	Tình hình giải quyết bồi thường (5)	Chi trả tiền bồi thường (6)	Khó khăn, vướng mắc (7)	Ghi chú (8)
<b>I</b>	<b>TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH</b>							
1		0	0		0	0	0	
<b>II</b>	<b>TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG HÌNH SỰ</b>							
1		0	0		0	0	0	
<b>III</b>	<b>TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG DÂN SỰ</b>							
1		0	0		0	0	0	
<b>IV</b>	<b>TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH</b>							
1		0	0		0	0	0	
<b>V</b>	<b>TRONG HOẠT ĐỘNG THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ</b>							
1		0	0		0	0	0	
<b>VI</b>	<b>TRONG HOẠT ĐỘNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ</b>							
1		0	0		0	0	0	
	<b>TỔNG CỘNG</b>							

**Người lập danh mục**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Nguyễn Thị Duyên**

*Ngày 01 tháng 06 năm 2023*

**Thủ trưởng cơ quan**  
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

**CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Tý**

## PHỤ LỤC III

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ HOÀNG TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH YÊU CẦU BỒI THƯỜNG, GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG  
VÀ CHI TRẢ TIỀN BỒI THƯỜNG

(Số liệu tính từ ngày 01/7/2018 đến ngày 30/6/2023)

STT	Thụ lý vụ việc (vụ việc)										Tình hình giải quyết vụ việc										Chi trả tiền bồi thường				
	Tổng số vụ việc	Số vụ việc thụ lý mới					Số vụ việc kỳ trước chuyển sang					Đã có văn bản giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật					Đang giải quyết (vụ việc)					Đình chỉ (vụ việc)			
		Thụ lý tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	Thụ lý tại Tòa án		Yêu cầu bồi thường trong quá trình tố tụng hình sự, tố tụng hành chính	Thụ lý tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	Thụ lý tại Tòa án		Yêu cầu bồi thường trong quá trình tố tụng hình sự, tố tụng hành chính	Tổng số vụ việc (vụ việc)	Tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (vụ việc)	Tại Tòa án (vụ việc)		Trong quá trình tố tụng hình sự, tố tụng hành chính	Số tiền bồi thường (nghìn đồng)	Tổng số	Tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	Đang giải quyết tại Tòa án		Tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	Tại Tòa án	Số vụ việc đã chi trả (vụ việc)	Số tiền đã chi trả theo quyết định của cơ quan quản lý người thi hành công vụ (nghìn đồng)	Số tiền đã chi trả theo bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án (nghìn đồng)	
			Theo điểm a khoản 1 Điều 52	Theo điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 52			Theo điểm a khoản 1 Điều 52	Theo điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 52				Theo điểm a khoản 1 Điều 52	Theo điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 52					Theo điểm a khoản 1 Điều 52	Theo điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 52						Theo điểm a khoản 1 Điều 52
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
I	TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH																								
						0				0						0					0		0		
II	TRONG HOẠT ĐỘNG TỐ TỤNG HÌNH SỰ																								
						0				0						0					0		0		
III	TRONG HOẠT ĐỘNG TỐ TỤNG DÂN SỰ																								
						0				0						0					0		0		
IV	TRONG HOẠT ĐỘNG TỐ TỤNG HÀNH CHÍNH																								
						0				0						0					0		0		
V	TRONG HOẠT ĐỘNG THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ																								
						0				0						0					0		0		
VI	TRONG HOẠT ĐỘNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ																								
						0				0						0					0		0		

**Người lập biểu**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Nguyễn Thị Duyên**

Ngày 01 tháng 6 năm 2023  
**Thủ trưởng cơ quan**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu.)  
**CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Tý**

## PHỤ LỤC IV

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ HOÀNG TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM HOÀN TRẢ**  
(Số liệu tính từ ngày 01/7/2018 đến ngày 30/6/2023)

STT	Số tiền đã chi trả xong cho người yêu cầu bồi thường (nghìn đồng)	Xem xét trách nhiệm hoàn trả						Giảm mức hoàn trả		Số vụ việc hoàn trả (vụ việc)	Số tiền đã hoàn trả			Số tiền còn phải hoàn trả (nghìn đồng)
		Tổng số vụ việc xem xét	Số vụ việc đã xem xét		Số vụ việc đang xem xét (vụ việc)	Số vụ việc không xem xét (vụ việc)		Số vụ việc (vụ việc)	Số tiền (nghìn đồng)		Tổng số (nghìn đồng)	Số tiền đã hoàn trả trong kỳ báo cáo (nghìn đồng)	Số tiền đã hoàn trả kỳ trước chuyên (nghìn đồng)	
			Số vụ việc có Quyết định có hiệu lực pháp luật và đã thực hiện hoàn trả (vụ việc)	Số tiền phải hoàn trả (nghìn đồng)		Người thi hành công vụ không có lỗi	Người thi hành công vụ chết trước khi ra quyết định hoàn trả							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	<b>TỔNG SỐ</b>			0						0				0
<b>I</b>	<b>TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH</b>		0							0				0
<b>II</b>	<b>TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG HÌNH SỰ</b>		0							0				0
<b>III</b>	<b>TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG DÂN SỰ</b>		0							0				0
<b>IV</b>	<b>TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH</b>		0							0				0
<b>V</b>	<b>TRONG HOẠT ĐỘNG THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ</b>		0							0				0
<b>VI</b>	<b>TRONG HOẠT ĐỘNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ</b>		0							0				0

Người lập biểu  
(ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 01 tháng 6 năm 2023  
Thủ trưởng cơ quan  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)  
**CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Duyên

Lê Văn Tý



